

Bản án số: 468/2021/HS-ST

Ngày: 24-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tổng Thị Thanh Nam

Ông Đỗ Đức Dục

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Cao Chí, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 399/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 474/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn V, sinh năm 1980.

ĐKHKT và nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị B; có vợ Nguyễn Thị Thanh T và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Bị cáo đầu thú và bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2020; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa;*

Danh chỉ bản số 000000313 lập ngày 18/10/2020 tại Công an huyện M, thành phố Hà Nội.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn V: Ông Ngô Quốc Hùng, Luật sư của Công ty Luật Thiên Đức, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa;*

Bị hại: Anh Hoàng Văn T1, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; *vắng mặt tại phiên tòa;*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Lê Thị B (là mẹ bị cáo), sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa;*

- Chị Nguyễn Thị Thanh T (là vợ bị cáo), sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa;*

- Ông Hoàng Văn M, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; *vắng mặt tại phiên tòa;*

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn M1, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn T, xã Thượng Lâm, huyện M, thành phố Hà Nội; *vắng mặt tại phiên tòa;*

- Anh Hoàng Văn T1, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; *vắng mặt tại phiên tòa;*

- Anh Bùi Văn K, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; *vắng mặt tại phiên tòa;*

- Anh Bùi Văn T2, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; *vắng mặt tại phiên tòa;*

- Anh Đinh Văn Bốn, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; *vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi tối ngày 18/10/2020, Bùi Văn V (sinh năm 1980; trú tại thôn C, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội) cùng một số người là anh Nguyễn Văn M1 (sinh năm 1985; trú tại thôn T, xã Thượng L, huyện M, thành phố Hà Nội), anh Hoàng Văn T1 sinh năm 1985, anh Hoàng Văn T1 sinh năm 1990, anh Bùi Văn K sinh năm 1998 và anh Bùi Văn T2 sinh năm 1979 (tất cả đều trú tại xã T, huyện M, thành phố Hà Nội) đến chơi và ăn cơm tại nhà ông Hoàng Văn M (sinh năm 1967) ở thôn Q, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, mọi người ăn uống xong ngồi nói chuyện,

uống nước. Do trước đó, V vay ông M 20.000.000 đồng nhưng chưa có tiền trả nên nói với ông M xin khất nợ, ông M đồng ý. Lúc này, anh T1 ngồi bên cạnh nói trêu V: “*Mày không có tiền trả nợ thì đến đây làm gì?*”. V trả lời: “*Tao đến để khất nợ ông M*” rồi nói anh T1 ra mở cổng để V đi về. Trong lúc đi ra cửa, anh T1 liên tục trêu đùa đâm đá và dùng hai tay tóm vào cổ V nhấc lên, không mở khóa cổng. Do bức tức nên V nói: “*Tao có phải con vật đâu mà mày thích đánh thì đánh*”, nhưng anh T1 không dừng lại. V giật tay anh T1 ra khỏi cổ rồi đi vào trong bếp nhà ông M lấy 01 con dao bầu mũi nhọn (dao dài 33cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 21,5cm, chuôi bằng gỗ có đường kính 2,3cm dài 11,5cm có một đầu bằng kim loại dài 11,5cm) để đánh nhau với anh T1. V thấy anh T1 đi theo và đứng ở cửa bếp nên cầm dao, chửi anh T1: “*Đm mày, mày thế nào?*”. Do trong bếp không có đèn điện, chỉ có ánh sáng mờ từ ngoài hắt vào nên anh T1 không nhìn thấy V cầm dao. Anh T1 xông vào dùng tay đâm vào mặt V thì V cầm dao bằng tay phải đâm 01 nhát vào mạn sườn phải của anh T1, gây vết thương chảy máu. Anh T1 ôm vết thương chạy qua gian nhà ngang vào phòng khách nhà ông M kêu: “*Thằng V B nó đâm lòi ruột tao rồi*”. V cầm dao đuổi theo anh T1 vào nhà ngang thì dừng lại, gài dao vào cặp quần phía sau rồi đi ra ngoài sân trèo qua tường đi về nhà. Đến 23 giờ cùng ngày, V đến Công an xã T, huyện M, thành phố Hà Nội đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp con dao đã sử dụng đâm anh T1.

Hậu quả: Anh Hoàng Văn T1 bị Bùi Văn V dùng dao đâm bị thương tích nặng, được mọi người đưa đi sơ cứu tại phòng khám đa khoa khu An Mỹ, sau đó chuyển đến cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Quân y 103 ở quận Hà Đông. Do được cấp cứu và điều trị kịp thời nên anh T1 không tử vong.

Sau khi xảy ra vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã phối hợp với các Cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác minh, thu thập chứng cứ, trưng cầu giám định pháp y thương tích đối với anh Hoàng Văn T1. Kết quả như sau:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án hồi 00 giờ 20 phút ngày 19/10/2020, xác định:

“... - Hiện trường được xác định tại phòng bếp nhà ông Hoàng Văn M trú tại thôn Q, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội.

- Nhà ông Hoàng Văn M tiếp giáp ngõ xóm 16, thôn Q, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội ở hướng Tây, cổng nhà hướng ngõ xóm đối diện khu vực ao cá Bác Hồ. Hướng Nam tiếp giáp ngõ xóm, đối diện là nhà Hoàng Văn Nam. Hướng Bắc tiếp giáp nhà Hoàng Văn Tuyết.

- Từ cổng ngõ nhà ông Hoàng Văn M đi vào là sân, khu nhà, bếp nằm phía bên trái hướng ra vào. Từ cổng đi vào là bếp, bếp tiếp giáp khu vực nhà ở. Từ sân vào bếp có 01 cửa ra vào, trong bếp có 01 cửa nối liền lên buồng và nhà ở.

- Tại phòng bếp phát hiện có 02 dấu vết nghi là dấu máu. Dấu vết số 01 nằm tại khu vực cửa tiếp giáp gian buồng có kích thước (60x35)cm. Dấu vết số 02 nằm tại khu vực phía trong gian bếp có kích thước (6,3x1,2)cm. Tâm vết 01 cách tâm vết 02 là 5,2m.”

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ mẫu vật tại hiện trường khi khám nghiệm: 02 mẫu chất màu nâu đỏ nghi là máu (niêm phong ký hiệu M1 thu tại vết số 01, M2 thu tại vết số 02).

- Thu giữ của Bùi Văn V khi đến đầu thú: 01 con dao bầu, loại dao chọc tiết lợn có tổng chiều dài 33cm (phần lưỡi dao bằng kim loại dài 21,5cm, chuôi dao bằng gỗ đường kính 2,3cm có một đầu bằng kim loại dài 11,5cm. Phần mũi dao có bám dính bùn đất. Trên con dao nghi có mô tổ chức cơ thể người).

- Thu giữ do anh Đinh Văn Bốn giao nộp: 01 đoạn video ghi lại hình ảnh anh T1 dùng chân tay đâm đá V và V cầm dao đuổi anh T1 bên ngoài sân.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1189/TTPY ngày 27/11/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Hà Nội kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Hoàng Văn T1 như sau:

“...- Vết mổ theo đường trắng giữa, trên và dưới rốn, kích thước khoảng 26,5cm x 0,3cm, còn chỉ, dịch thấm băng.

- Hậu môn nhân tạo vùng thành bụng, bên trái vết thương - vết mổ, kích thước khoảng 3cm x 1,5cm, dịch thấm băng, để mổ không khâu.

- 02 vết dẫn lưu Douglas, dưới gan vùng hố chậu và thành bụng phải kích thước khoảng 1cm x 1cm, dẫn lưu ra dịch hồng.

- 01 vết dẫn lưu hố lách vùng thành bụng trái, kích thước khoảng 01cm x 01cm, dẫn lưu ra dịch hồng.

Kết luận:

1. Các vết thương - vết mổ, dẫn lưu: 06%.
2. Vết thương gan hạ phân thùy VI đã khâu cầm máu: 31%.
3. Vết thương đại tràng ngang đã xử trí: 36%.

4. Rách mạc treo đại tràng ngang: 03%.

5. Vết thương thấu bụng đã được phẫu thuật xử lý các tổn thương, làm hậu môn nhân tạo. Hiện chưa đánh giá chính xác mức độ và di chứng các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau khi đã điều trị ổn định.

6. Nhiều khả năng các thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 60% (Sáu mươi phần trăm). Tính theo phương pháp cộng lùi.”

Tại bản kết luận giám định số 7584/C09-TT3 ngày 23/11/2020 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận 02 mẫu chất màu nâu đỏ nghi là máu (ký hiệu M1 và M2) thu được tại hiện trường vụ án như sau:

“... Kết quả: Xác định được kiểu gen đầy đủ từ các mẫu máu người (ký hiệu M1, M2) ghi thu tại hiện trường; mẫu mô, tổ chức cơ thể người bám dính trên lưỡi dao; mẫu tế bào niêm mạc miệng ghi thu của anh Hoàng Văn T1.

Kết luận:

1. Trên lưỡi dao gửi giám định có bám dính mô và tổ chức cơ thể người của Hoàng Văn T1.

2. Các mẫu (ký hiệu M1 và M2) ghi thu tại hiện trường gửi giám định là máu người và là máu của Hoàng Văn T1.

3. Lưu kiểu gen của Hoàng Văn T1 tại Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an...”

Tại bản kết luận giám định số 3527/C09-P6 ngày 01/6/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận về đoạn video thu giữ của anh Đinh Văn Bốn như sau:

“- Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong file video mẫu cần giám định.

- Do hình ảnh mẫu cần giám định có chất lượng kém nên không tiến hành giám định được...”

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã kiểm tra dấu vết trên thân thể của Bùi Văn V, xác định có thương tích gò má phải sưng nề, bầm tím kích thước (3x2,5)cm, là do Hoàng Văn T1 dùng tay, chân đá V gây ra. Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định thương tích của Bùi Văn V nhưng V đã có đơn từ chối giám định nên không có căn cứ để xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn T1 về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 12/8/2021 Phòng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Hà Nội đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Hoàng Văn T1 về hành vi “đánh

nhau” theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt 750.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Gia đình Bùi Văn V đã bồi thường cho anh Hoàng Văn T1 số tiền 70.000.000 đồng. Anh T1 đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự, đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo V.

Cáo trạng số 372/CT-VKS-P2 ngày 17/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Văn V về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Bùi Văn V thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị hại anh Hoàng Văn T1 có đơn trình bày, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Bùi Văn V; về trách nhiệm dân sự, ngoài số tiền 70.000.000 đồng mà gia đình bị cáo V đã bồi thường, anh Hoàng Văn T1 không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường dân sự cho anh nữa.

Bà Lê Thị B (mẹ đẻ của bị cáo) và chị Nguyễn Thị Thanh T (vợ của bị cáo) trình bày, do Bùi Văn V có hành vi gây thương tích cho anh Hoàng Văn T1 nên gia đình đã tận tình chăm nom, thăm hỏi và bồi thường cho anh T1 số tiền 70.000.000 đồng là tiền chi phí khám, điều trị vết thương, phục hồi sức khỏe và mất thu nhập lao động, nay bà B, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc bị cáo V phải hoàn trả lại số tiền này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội cho rằng: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại và lời khai của những người làm chứng; căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và kết quả xét hỏi tại phiên toà có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng truy tố bị cáo Bùi Văn V phạm tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 – 08 năm tù về tội “Giết người”; về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy đồ vật là vật chứng nhưng không còn giá trị sử dụng hoặc giá trị sử dụng không đáng kể: 01 con dao bầu, loại dao chọc tiết lợn có chiều dài 33cm (phần lưỡi dao bằng kim loại dài 21,5cm, chuôi dao bằng gỗ đường kính 2,3cm có một đầu bằng kim loại dài 11,5cm).

Luật sư bào chữa cho bị cáo Bùi Văn V nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội về tội danh đối với bị cáo. Về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị hại cũng có lỗi do đã trêu đùa bị cáo quá mức, bị hại cao lớn hơn, có sức khỏe tốt hơn bị cáo, chủ động gây thương tích cho bị cáo trước dẫn đến bị cáo bị mất bình tĩnh, không kiểm soát được hành vi của mình. Sau khi phạm tội, bị cáo đã đến Cơ quan điều tra để đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực tác động gia đình để mẹ và vợ bị cáo thay mặt bị cáo bồi thường, khắc phục tiền khám, chữa bệnh, mất thu nhập và phục hồi sức khỏe cho bị hại; bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 54 cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã đưa ra cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại anh Hoàng Văn T1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Hoàng Văn M, nhân chứng anh Nguyễn Văn M1, anh Hoàng Văn T1, anh Bùi Văn K, anh Bùi Văn T2, anh Đinh Văn Bốn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Anh T1, ông M, anh M1, anh T1, anh K, anh T2, anh Bốn đã có lời khai trong quá trình điều tra. Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử, giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Văn V thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và

những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 18/10/2020, bị cáo Bùi Văn V cùng anh Hoàng Văn T1 và một số người khác ngồi chơi, uống nước tại nhà ông Hoàng Văn M ở thôn Q, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội. Trong lúc ngồi uống nước, anh T1 lời nói trêu đùa bị cáo V về việc vay tiền của ông M mà chưa trả. Khi ra mở cổng cho bị cáo V đi về, anh T1 dùng tay, chân đấm, đá, tóm cổ bị cáo nhấc lên. Tức giận vì bị anh T1 đánh, bị cáo Bùi Văn V đã chửi lại và đi vào bếp nhà ông M lấy 01 con dao bầu ra để đánh nhau với anh T1. Khi thấy anh T1 tiếp tục xông vào dùng tay đánh vào mặt bị cáo, V đã cầm dao đâm 01 nhát vào mạn sườn bên phải của anh T1, gây ra vết thương đại tràng ngang, rách mạc treo đại tràng ngang, vết thương gan hạ phân thùy VI. Khi thấy anh T1 bỏ chạy, bị cáo V cầm dao đuổi theo anh T1 một đoạn thì dừng lại, cắt dao vào cặp quần phía sau rồi trèo tường ra ngoài đi về nhà. Đến 23 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo V đến Công an xã T, huyện M, thành phố Hà Nội đầu thú và giao nộp vật chứng.

Hậu quả: Anh Hoàng Văn T1 được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị kịp thời nên không tử vong, nhưng bị tổn hại 60% sức khỏe.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Bùi Văn V có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, phải nhận thức rõ được việc sử dụng dao để đâm vào vị trí trọng yếu trên cơ thể anh Hoàng Văn T1 có thể gây chết người nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo V cũng có phần lỗi của anh Hoàng Văn T1, khi anh T1 liên tục có lời nói trêu đùa quá mức và hành động đấm đá, dùng tay tóm cổ và nhấc bị cáo lên. Do đó, hành vi của bị cáo Bùi Văn V đã cấu thành tội “Giết người”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự; Cáo trạng số 372/CT-VKS-P2 ngày 17/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Văn V về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã kiểm tra dấu vết trên thân thể của Bùi Văn V, xác định có thương tích gò má phải sưng nề, bầm tím kích thước (3x2,5)cm, là do Hoàng Văn T1 dùng tay, chân đấm đá V gây ra. Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định thương tích của Bùi Văn V nhưng V đã có đơn từ chối giám định nên không có căn cứ để xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn T1 về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 12/8/2021 Phòng Cảnh sát hình sự - Công an thành phố Hà Nội đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Hoàng Văn T1 về hành vi

“đánh nhau” theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt 750.000 đồng.

[4]Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn V là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Bị cáo Bùi Văn V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

Sau khi phạm tội, bị cáo đã đến Cơ quan điều tra để đầu thú; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực tác động gia đình để mẹ và vợ bị cáo thay mặt bị cáo bồi thường, khắc phục tiền khám, chữa bệnh, mất thu nhập và phục hồi sức khỏe cho bị hại; bị hại cũng có lỗi khi trêu bị cáo và chủ động đánh bị cáo trước; quá trình điều tra bị hại có đơn xin bãi nại và đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn để trừng trị, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và góp phần đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[5]Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất vụ án và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]Bị cáo Bùi Văn V được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ mỗi ngày bị tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù.

[7]Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, Điều 590 Bộ luật Dân sự, bị cáo Bùi Văn V phải bồi thường thiệt hại cho anh Hoàng Văn T1. Quá trình điều tra, truy tố, bà Lê Thị B (mẹ đẻ của bị cáo) và chị Nguyễn Thị Thanh T (vợ của bị cáo) đã tự nguyện bồi thường cho anh T1 số tiền 70.000.000 đồng; bà B, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết việc bị cáo V phải hoàn trả số tiền này. Ngoài số tiền 70.000.000 đồng đã nhận, anh Hoàng Văn T1 cũng không yêu cầu bị cáo V phải tiếp tục bồi thường dân sự cho anh nữa, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8]Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn V, xét thấy vật chứng này là đồ vật không còn giá trị sử dụng hoặc giá trị sử dụng không đáng kể, cần tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bầu, loại dao chọc tiết lợn có chiều dài 33cm (phần lưỡi dao bằng kim loại dài 21,5cm, chuôi dao bằng gỗ đường kính 2,3cm có một đầu bằng kim loại dài 11,5cm).

[9]Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Bùi Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn V phạm tội “Giết người”

Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn V 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn V.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Anh Hoàng Văn T1, bà Lê Thị B, chị Nguyễn Thị Thanh T và ông Hoàng Văn M không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bầu có tổng chiều dài 33cm, phần lưỡi dao dài 21,5cm, chuôi dao có đường kính 2,3cm bằng gỗ có một đầu bằng kim loại, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản Về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội và Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội ngày 06 tháng 10 năm 2021 tại Kho vật chứng - Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

4. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí

Tòa án, bị cáo Bùi Văn V phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Bùi Văn V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lê Thị B, chị Nguyễn Thị Thanh T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 24/12/2021.

Bị hại anh Hoàng Văn T1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Hoàng Văn M vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Tâm